|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE****TỈNH BẾN TRE**Số: 208/2022/QĐST-HNGĐ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Thành phố Bến Tre, ngày 25 tháng 11 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 286/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2022 giữa:

* Nguyên đơn: **Ông Trần Thanh H**, sinh năm: 1966; Địa chỉ: ấp H, xã P, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.
* Bị đơn: **Bà Nguyễn Thị T**, sinh năm: 1971; Địa chỉ: ấp H, xã P, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2022.

# XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

# QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: ông Trần Thanh H và bà Nguyễn

Thị T.

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
	* Về con chung: ông H và bà T có một con chung tên Trần Thị Xuân M sinh

ngày 10/11/2001 – đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết

* + - Về tài sản chung: ông H và bà T cùng khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.
		- Về nợ chung: Ông H và bà T cùng khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.
		- Về án phí: án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được giảm 50% là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng ông H tự nguyện chịu, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông H đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005576 ngày 28/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành

phố Bến Tre. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre hoàn lại cho ông H số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí nêu trên

1. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận****:** VKSND TP Bến Tre;
* TAND tỉnh Bến Tre;
* Chi cục THADS TP Bến Tre;
* UBND xã P, GT,

Bến Tre;* Các đương sự;
* Lưu.
 | **THẨM PHÁN**(đã ký)**Lương Thị Thùy Dương** |